

Số: 530/NQ-HĐND

Hung Yên, ngày 11 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng
tuyến đường huyện ĐH.71 (đoạn từ ngã tư Công Luận, xã Đồng Thanh
đến ngã ba Cống Trung, xã Phú Thịnh)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng
4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số
10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây
dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số
nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 474/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn
5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hưng Yên; phương án sử dụng nguồn tăng thu
ngân sách cấp tỉnh năm 2023;

Thực hiện Thông báo số 1882-TB/TU ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ban
Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng tuyến
đường huyện ĐH.71 (đoạn từ ngã tư Công Luận, xã Đồng Thanh đến ngã ba
Cống Trung, xã Phú Thịnh);

Xét Tờ trình số 145/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng tuyến
đường huyện ĐH.71 (đoạn từ ngã tư Công Luận, xã Đồng Thanh đến ngã ba
Cống Trung, xã Phú Thịnh); Báo cáo thẩm tra số 975/BC-KTNS ngày 09 tháng
12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo
luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng tuyến đường huyện ĐH.71 (đoạn từ ngã tư Công Luận, xã Đồng Thanh đến ngã ba Cống Trung, xã Phú Thịnh) với nội dung như sau:

1. Tên dự án: cải tạo, nâng cấp, mở rộng tuyến đường huyện ĐH.71 (đoạn từ ngã tư Công Luận, xã Đồng Thanh đến ngã ba Cống Trung, xã Phú Thịnh).

2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.

3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kim Động.

6. Địa điểm xây dựng: huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 90.000 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi phí GPMB: 11.300 triệu đồng.

- Chi phí xây dựng: 66.945 triệu đồng.

- Chi phí quản lý, tư vấn, chi phí khác: 6.810 triệu đồng.

- Chi phí dự phòng: 4.945 triệu đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh: 63.000 triệu đồng, ngân sách huyện Kim Động: 27.000 triệu đồng.

9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2024-2027.

10. Hình thức đầu tư của dự án: cải tạo, nâng cấp.

11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: cải tạo, nâng cấp tuyến đường nhằm hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông thiết yếu của tỉnh, tạo thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Kim Động nói riêng và tỉnh Hưng Yên nói chung.

11.2. Quy mô đầu tư

- Đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường có chiều dài khoảng 3.500m.

- Cấp đường: đường giao thông cấp IV Đồng bằng (TCVN-4054:2005).

- Vận tốc thiết kế: $V_{tk} = 60$ km/h.

- Tải trọng trục thiết kế: $P = 10T$.

- Kết cấu: mặt đường bê tông nhựa chặt.

a) Bình đồ, hướng tuyến: có điểm đầu Km0+00 tại ngã tư Công Luận, xã Đồng Thanh; điểm cuối Km3+500 tại ngã ba Cống Trung xã Phú Thịnh, chiều dài tuyến khoảng 3.500m.

b) Trắc dọc tuyến: trên cơ sở cao độ quy hoạch chung, điểm khống chế trên tuyến, bao gồm các điểm đầu tuyến, cuối tuyến và cao độ hiện trạng của khu vực thiết kế cao độ mặt đường đảm bảo chiều dày kết cấu và êm thuận toàn tuyến.

c) Trắc ngang tuyến

- Chiều rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 7,50\text{m}$; dốc ngang 2 mái $i_{\text{mặt}} = 2\%$.

- Chiều rộng lề đường $B_{\text{lề}} = 1,0 \times 2 = 2\text{m}$; dốc ngang $I = 4\%$; đắp đất K90; taluy đắp 1/1,5; taluy đào 1/1.

- Chiều rộng nền đường $B_{\text{nền}} = 9,50\text{m}$.

- Một số đoạn tuyến làm theo hiện trạng để hạn chế giải phóng mặt bằng.

d) Kết mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt.

đ) Hệ thống thoát nước: cải tạo, nâng cấp phù hợp với quy mô tuyến thiết kế, phù hợp với quy hoạch.

e) Công trình phòng hộ: thiết kế đảm bảo an toàn công trình, xây kè, tường chắn tại các vị trí ao, sông sâu, mương thủy lợi (nếu có).

g) Di chuyển đường dây điện (nếu có): phù hợp với thiết kế mặt cắt ngang tuyến.

h) Thiết kế hệ thống an toàn giao thông theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT.

i) Xây cầu sản xuất, cống, cầu máng qua sông Tân Hưng, xã Đức Hợp, xã Phú Thịnh: thiết kế phù hợp với quy mô đảm bảo tưới và tiêu nước cho khu vực.

+ Cầu sản xuất qua sông Tân Hưng đảm bảo lưu thông tiêu nước cho 1.584ha đất canh tác; lưu thông dẫn nước tưới cho 725ha đất canh tác.

+ Cầu máng dẫn nước qua sông Tân Hưng dẫn nước tưới tiêu từ trạm bơm Đức Hợp để cấp nước tưới cho 80ha diện tích đất canh tác bao gồm 50ha thuộc cánh đồng Quan xã Đức Hợp và 30ha thuộc diện tích đất canh tác của xã Hùng An và xã Phú Thịnh.

+ Cầu hoặc cống sản xuất qua sông Tân Hưng tại xã Phú Thịnh đảm bảo lưu thông tiêu nước cho khu vực.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của pháp luật và Thông báo số 1882-TB/TU ngày 29/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đảm bảo hoàn thành dự án theo thời gian quy định đối với dự án nhóm B.

b) Chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện khảo sát, thẩm định kỹ lưỡng dự án; đánh giá đúng hiện trạng và xây dựng quy mô dự án phù hợp với suất đầu tư, tổng mức đầu tư theo quy định của pháp luật; đảm bảo phù hợp với quy hoạch và các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng; phương án thiết kế hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định của pháp luật. Rà soát kỹ lưỡng

hiện trạng và chất lượng của tuyến đường để xác định phần công trình cải tạo, mở rộng, tránh lãng phí đầu tư. Đầu tư dự án hiệu quả, đồng bộ, có tính kết nối với các tuyến đường hiện hữu và theo quy hoạch, bảo đảm vận tải hàng hóa, đi lại, an toàn giao thông của nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII, Kỳ họp thứ Hai mươi ba nhất trí thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. / *Trần Quốc Toàn*

Nơi nhận: *Trần Quốc Toàn*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTWQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Công TTĐT đại biểu Nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV^{VA}.

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Toàn

Trần Quốc Toàn